

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40650/CT-HTr
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội
(Địa chỉ: số 1C Phố Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, T.p Hà Nội)
MST: 0301955155-001

Trả lời công văn số 313/2014/CV-SSIHN ngày 6/8/2014 của Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội, Cục Thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Khoản 1, Điều 13 quy định cấp hóa đơn do Cục Thuế đặt in:

"b. Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa..."

+ Tại Tiết a, Khoản 1, Điều 16 quy định nguyên tắc lập hóa đơn:

"a. Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh chỉ được lập và giao cho người mua hàng hóa, dịch vụ các loại hóa đơn theo hướng dẫn tại Thông tư này"

+ Tại Điểm 2.1, Điều 2 Phụ lục 4 hướng dẫn lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ đối với một số trường hợp:

"2.1. Tổ chức nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế bán hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, đối tượng được miễn thuế GTGT thì sử dụng hóa đơn GTGT, trên hóa đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ."

Trường hợp tổ chức nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế nhưng có hoạt động kinh doanh vàng, bạc, đá quý nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng cho hoạt động kinh doanh vàng, bạc, đá quý"

- Căn cứ Tiết a, Khoản 8, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT- BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng:

"a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức:

- Cho vay;
- Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác;
- Bảo lãnh ngân hàng;

- Cho thuê tài chính;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

"1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. "

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty chi trả lãi cho các tổ chức tín dụng từ các hợp đồng vay vốn thì các khoản chi phí trả lãi tiền vay, công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài Chính nêu trên.

Khi nhận tiền lãi vay các tổ chức tín dụng phải sử dụng hóa đơn theo đúng quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính.

Cục thuế Thành phố Hà Nội thông báo để Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội biết và áp dụng theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Thái Dũng Tiến